

## **CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ KỸ THUẬT PHẦN MỀM -MSE (MASTER OF SOFTWARE ENGINEERING)**

### **1. GIỚI THIỆU ĐƠN VỊ**

Viện Quản trị & Công nghệ FSB là viện đào tạo sau đại học thuộc Tổ chức Giáo dục FPT với kinh nghiệm trên 25 năm đào tạo về quản trị – điều hành – lãnh đạo – công nghệ. Dưới hệ thống các chương trình đào tạo MBA, MSE, MiniMBA, CEO... cùng nhiều chương trình đào tạo doanh nghiệp khác, FSB tự hào với mạng lưới hàng chục nghìn cựu học viên là những nhà quản trị nắm giữ trọng trách cao trong các tổ chức, doanh nghiệp tại Việt Nam cũng như các công ty, tổ chức đa quốc gia trên thế giới.

FSB là đơn vị đào tạo đầu tiên trong cả nước nhận được chứng chỉ ISO cho toàn bộ các hoạt động đào tạo và tư vấn; **là đại diện Việt Nam duy nhất lọt vào Top 30 khu vực Đông Á (Far East Asia)**, với kinh nghiệm hơn 26 năm đào tạo Sau Đại Học.

Môi trường học tập tại FSB được đánh giá hiện đại và chuyên nghiệp nhất Việt Nam. Phòng học ở FSB được trang bị hiện đại với kết nối internet trực tuyến và phần mềm quản trị lớp học. Các giảng viên là các chuyên gia, doanh nhân với kinh nghiệm thực tế phong phú, chuyên môn vững vàng, phương pháp giảng dạy hiện đại. Với sự hiện đại và chuyên nghiệp đó, FSB liên tục lọt vào top 3 trường Kinh doanh hàng đầu Việt Nam từ năm 2020 đến nay do tổ chức quốc tế Eduniversal bầu chọn.

### **2. GIỚI THIỆU CHUNG**

Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật phần mềm MSE – (Master of Software Engineering) là chương trình được xây dựng với mục tiêu cung cấp cho học viên kiến thức và phương pháp nắm bắt, làm chủ những xu hướng công nghệ đang bùng nổ trên toàn cầu. Đồ án tốt nghiệp chính là thực hiện nghiên cứu ứng dụng ngay vào doanh nghiệp. Đồ án giúp tổng hợp kiến thức từ các giảng viên công nghệ, để vận dụng một chu trình hoàn chỉnh trong việc tư vấn, xây dựng và triển khai một giải pháp Digitalisation cho doanh nghiệp.

### **3. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Mục tiêu của chương trình là giúp học viên:

- Nhận bằng của trường đạt chất lượng 5\* về giảng dạy theo chuẩn QS
- Phát huy tối ưu tố chất và năng lực
- Chuẩn bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng về xu hướng công nghệ hiện đại



- Tham gia vào mạng lưới học viên để học hỏi và phát triển cơ hội hợp tác
- Chương trình Thạc sĩ Kỹ thuật phần mềm MSE cung cấp cho học viên kiến thức và phương pháp nắm bắt, làm chủ những xu hướng công nghệ đang bùng nổ trên toàn cầu nhằm đào tạo ra:
  - Chuyên gia trong lĩnh vực internet kết nối vạn vật (IOT)
  - Chuyên gia phân tích dữ liệu lớn (Big data)
  - AI: Chuyên gia trí tuệ nhân tạo (AI)

#### **4. ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

- MSE là sản phẩm đúc kết từ 26 năm kinh nghiệm về đào tạo đội ngũ lãnh đạo của Viện Quản trị và Công nghệ FSB
- Thời gian đào tạo 18 tháng, 3 tháng đề án và 3 tháng thực tập
- Khung chương trình cập nhật những kiến thức mới nhất theo khung đào tạo được chuyển giao từ ĐH Hoa kỳ. Với các môn học cập nhật xu thế mới: IoT, Big Data, Data Analytics, AI
- Môi trường - Bạn học: “QUỐC TẾ”
- Thời gian linh động, ngoài giờ hành chính
- Tham gia vào nhiều Dự án Doanh nghiệp lớn, thực hành với các giảng viên giàu kinh nghiệm
- Phương pháp đào tạo thực tiễn cung cấp cho học viên kiến thức và kỹ năng một cách có hệ thống để có thể tự tin áp dụng vào công việc.
- Được gia nhập vào cộng đồng những chuyên gia công nghệ về IoT, Big Data, AI với vô vàn cơ hội làm việc hấp dẫn
- Được dẫn dắt bởi những người **THẦY LỚN**: Giáo sư, Tiến sĩ, Nhà quản trị, đội ngũ cán bộ giảng viên tận tâm, kỳ cựu, có chuyên môn và trình độ học vấn cao
- Hoạt động kết nối khác...

#### **5. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH**

- Nhà quản lý trong lĩnh vực công nghệ thông tin, điện tử truyền thông và các doanh nghiệp công nghệ.
- Ứng viên tiềm năng cho vị trí trở thành những chuyên gia về xu hướng công nghệ mới như



- Những kỹ sư tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp với ngành Kỹ thuật phần mềm

## 6. NỘI DUNG ĐÀO TẠO VÀ KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình đào tạo gồm 60 tín chỉ:

| ST<br>T | Mã HP<br>gốc | Mã HP<br>Áp dụng | Tên học phần                                                                       | Số<br>tín chỉ |
|---------|--------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1       | PPR501       | PPR501.5         | Python cho kỹ sư<br>Python for engineers                                           | 3             |
| 2       | DSP501       | DSP501.5         | Xử lý tín hiệu số<br>Digital Signal Processing                                     | 3             |
| 3       | IVP501       | IVP501.5         | Xử lý ảnh và video<br>Image and Video Processing                                   | 3             |
| 4       | SEM501       | SEM501.5         | Hội thảo chuyên đề<br>Seminar (Semester)                                           | 1             |
| 5       | MLE501       | MLE501.5         | Học máy<br>Machine learning                                                        | 3             |
| 6       | AIN501       | AIN501.5         | Trí tuệ nhân tạo<br>Artificial Intelligence                                        | 3             |
| 7       | IAD591       | IAD591.5         | Phát triển ứng dụng IoT<br>IoT application development 3                           | 3             |
| 8       | SWM501       | SWM501.5         | Quản trị dự án phần mềm nâng cao<br>Software Project Management<br>(Agile)         | 3             |
| 9       | GRI501       | GRI501.5         | Thực tập tốt nghiệp<br>Graduation internship                                       | 6             |
| 10      | MLR501       | MLR501.5         | Phương pháp học tập và nghiên<br>cứu học tập<br>Methods of learning and scientific | 2             |



|    |        |          |                                                                                |   |
|----|--------|----------|--------------------------------------------------------------------------------|---|
|    |        |          | research                                                                       |   |
| 11 | DAM501 | DAM501.5 | Khai phá dữ liệu<br>Data mining                                                | 3 |
| 12 | NLP501 | NLP501.5 | Xử lý ngôn ngữ tự nhiên<br>Natural language processing                         | 3 |
| 13 | DDM501 | DDM501.5 | AI trong sản xuất DevOps,<br>DataOps, MLOps<br>AI in DevOps, DataOps, MLOps    | 3 |
| 14 | BDA501 | BDA501.5 | Dữ liệu lớn Big data                                                           | 3 |
| 15 | MHP501 | MHP501.5 | Quản trị và phát triển nhóm hiệu<br>suất cao<br>Managing high-performance team | 2 |
| 16 | PHI501 | PHI501.9 | Triết học<br>Philosophy                                                        | 4 |
| 17 | GRA591 | GRA591.5 | Đề án tốt nghiệp<br>Graduation project                                         | 9 |

(\*) Môn học có thể triển khai ở các kỳ khác nhau, học theo hình thức hybrid learning (\*\*)  
 Các môn học thuộc chương trình FPT-COURSERA do Đại học ILLINOIS AT URBANA-  
 CHAMPAIGN cung cấp nội dung, học theo hình thức online trên nền tảng Coursera.

## 7. ĐIỀU KIỆN ĐẦU VÀO

- Hình thức: Xét hồ sơ
- Nếu bằng Đại học tốt nghiệp loại khá trở lên thì được tuyển thẳng
  - Nếu bằng Đại học tốt nghiệp dưới loại khá thì sẽ tham gia phỏng vấn đầu vào - Ngoại ngữ: Bắt buộc có các chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của VN như: Ielts 4.5, Toeic 550 (4 kỹ năng ), B1... có giá trị trong vòng 2 năm hoặc các bằng TNĐH đúng chuyên ngành tiếng Anh

### **Lưu ý:**

- Đối với CCNN thì đầu vào và đầu ra phải cùng một loại chứng chỉ, ngôn ngữ \
- Yêu cầu đầu ra có các chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 4 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc



như: Toeic 790; B2...

- Xem thêm phụ lục ngoại ngữ: [Tại đây](#)
- Thí sinh tốt nghiệp Đại học đúng chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm, ngành phù hợp được đăng ký xét tuyển ngay
- Các trường hợp tốt nghiệp Đại học ngành gần với ngành Kỹ thuật phần mềm sẽ tham gia học chuyển đổi Bổ sung kiến thức theo quy định 3 môn (học online).

| TT | Môn học                                                              | Số tín chỉ | Lệ phí chuyển đổi |
|----|----------------------------------------------------------------------|------------|-------------------|
| 1  | Lập trình C<br>(Programming Fundamentals using C)                    | 3          | 1.500.000 VNĐ     |
| 2  | Lập trình hướng đối tượng<br>(Object Oriented Paradigm)              | 3          |                   |
| 3  | Nhập môn kỹ thuật phần mềm<br>(Introduction to Software Engineering) | 3          |                   |
|    | <b>Tổng cộng</b>                                                     | <b>9</b>   |                   |

## 8. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ

- Bằng đại học, bằng điểm photo công chứng
- Form đăng ký xét tuyển: [Form đăng ký](#)
- Chứng minh nhân dân/CCCD photo công chứng
- Bản sao công chứng giấy tờ chứng chỉ ngoại ngữ đủ điều kiện
- Đơn đăng ký học chuyển đổi bổ sung kiến thức (nếu TN trái ngành)
- *Lệ phí đăng ký hồ sơ: 600.000 VNĐ*
- *Lệ phí chuyển đổi bổ sung kiến thức: 500.000 VNĐ/môn*



## **9. NGÔN NGỮ VÀ THỜI GIAN HỌC**

- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt/ Tiếng Anh
- Thời gian học: Ngoài giờ hành chính (buổi tối hoặc cuối tuần)

## **10. ĐỊA ĐIỂM HỌC**

- Viện Quản trị và Công nghệ (FSB) - Trường Đại học FPT Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà FPT, đường số 1, khu CN An Đôn, An Hải Bắc, Sơn Trà, Đà Nẵng

## **11. HỌC PHÍ:**

- Phí hồ sơ: 600.000 VNĐ
- Bổ sung kiến thức: 500.000 VNĐ (nếu có)
- Học phí: 42.000.000 VNĐ/kỳ (4 kỳ học) học phí đã bao gồm: giáo trình, luận văn, teabreak giữa giờ... và cam kết không có tiêu cực phí trong quá trình học.

## **12. LỊCH TRÌNH TUYỂN SINH NĂM 2023**

- Thời gian nhận và xét tuyển đầu vào: Từ tháng 8/2024
- Thời gian khai giảng và học: Tháng 12/2024

## **13. THÔNG TIN LIÊN HỆ**

- **Viện Quản Trị và Công nghệ FSB – Đại học FPT Đà Nẵng**
- Địa chỉ: Tòa nhà FPT, đường số 1, Khu CN An Đôn, Sơn Trà, TP. Đà Nẵng
- **Hotline: 0969 712 109**
- Website: <http://caohoc.fpt.edu.vn>
- Email: mse.dn@fsb.edu.vn

